

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAM LỘ
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2021/HNGĐ-ST
Ngày 24-12-2021
V/v Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau
khi ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAM LỘ, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Hoài Thủy.
Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Nguyễn Văn Vinh;
+ Bà Hồ Thị Hải Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Tường Vy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cam Lộ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lộ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phụng – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 12 năm 2021 tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 56/2021/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 7 năm 2021 về việc: Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 30 tháng 11 năm 2021 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Trần Thị Mỹ N, sinh năm 1973, có mặt.

- *Bị đơn:* Ông Trần Văn T, sinh năm 1972, có mặt.

Cùng địa chỉ: Thôn T, xã C, huyện C, tỉnh Quảng Trị..

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện và tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn bà Trần Thị Mỹ N trình bày: Theo bản án số 06/2018/HNGĐ-ST, ngày 30 tháng 8 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Cam Lộ thì về quan hệ hôn nhân xử cho ông Trần Văn T được ly hôn với bà Trần Thị Mỹ N, về con chung xử giao cháu Trần Đức N sinh ngày 27/8/2009 cho ông T được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, bà N không phải cấp dưỡng nuôi con. Nay bà N yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn và bà N có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Trần Đức N sinh ngày 27/8/2009, bà N không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con. Nếu ông

T được quyền nuôi con bà cấp dưỡng 1 tháng 500.000đồng. Lí do bà thay đổi quyền nuôi con vì cuối năm 2015 bà N có nói với ông T là đi làm để kiếm tiền nuôi con gái đi học đại học, quá trình này bà N có liên lạc với cô giáo để gặp cháu Trần Đức N và đã được gặp nhiều lần, sau đó gọi điện thoại thì cháu không gặp máy và bà N nghe nói cháu không dám nghe vì ông T dọa nếu nghe máy thì ông sẽ giết và không cho ăn. Đến cuối năm 2015 đến đầu năm 2016 bà N về lại thôn T và đến gặp các con, sau đó ông T lên nhà bố mẹ bà N đe dọa nếu bà N tiếp tục đến thăm các con thì ông sẽ đánh nên bà N không dám đến thăm, có 02 lần bà N đến trường và cho cháu tiền một lần 200.000đồng và một lần 100.000đồng, cháu nhận tiền xong về nhà ông T không cho nhận và cháu đã lên trả lại cho bà N, từ đó đến nay bà N không đến thăm hay cho cháu gì nữa.

Hiện tại bà N đang làm việc phổ thông, thu nhập hàng tháng 4.500.000đồng và đang ở nhà bố mẹ bà N tại thôn T, xã C, huyện C, tỉnh Quảng Trị.

* Theo bị đơn ông Trần Văn T trình bày: Theo bản án số 06/2018/HNGĐ-ST ngày 30/8/2018 của Tòa án nhân dân huyện Cam Lộ đã xử giao cháu Trần Đức N, sinh ngày 27/8/2009 cho ông T được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Từ năm 2015 bà N bỏ nhà ra đi khi cháu N 6 tuổi và ra đi không nói với ai biết, từ đó đến nay bà N không đến nhà trực tiếp thăm cháu lần nào còn có thăm ở đâu thì ông T không biết. Hiện nay ông T và cháu N đang sống ổn định tại nhà mẹ ông T (nhà mẹ ông T chỉ có ông T là con), làm nông và thu nhập hàng tháng của ông T là 5.000.000đồng.

Vì vậy, ông Triều không đồng ý giao cháu N cho bà N nuôi dưỡng và không yêu cầu bà N cấp dưỡng nuôi con, nếu bà N được nuôi con ông T cấp dưỡng 1 tháng 500.000đồng.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lộ phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án:

Việc tuân theo pháp luật trong thời gian chuẩn bị xét xử:

Thẩm phán được phân công thụ lý, giải quyết vụ án đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định tại các Điều 28, 35, 39 của BLTTDS về thẩm quyền thụ lý vụ án; xác định tư cách tham gia tố tụng đúng quy định tại Điều 68 BLTTDS. Tiến hành xác minh, thu thập chứng cứ đúng quy định tại Điều 97 BLTTDS năm 2015. Trình tự thụ lý, việc giao nhận thông báo thụ lý cho Viện kiểm sát và đương sự đúng quy định tại Điều 195, 196 BLTTDS. Thẩm phán đã thực hiện đúng quy định tại Điều 203 BLTTDS.

Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thư ký tại phiên tòa:

Tại phiên tòa hôm nay các thành viên của Hội đồng xét xử đã có mặt đầy đủ, đúng thành phần theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 30/11/2021. Trong quá trình xét xử Hội đồng xét xử đã tuân theo đúng các quy định của BLTTDS về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

Thư ký phiên tòa đã thực hiện đầy đủ nhiệm vụ, quyền hạn của mình theo quy định tại Điều 51 BLTTDS.

Việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn:

Nguyên đơn đã chấp hành đúng, đầy đủ về quyền và nghĩa vụ của mình đúng được quy định tại các Điều 70, 71 BLTTDS.

Bị đơn đã chấp hành đúng, đầy đủ về quyền và nghĩa vụ của mình đúng được quy định tại các Điều 70, 71 BLTTDS.

Ý kiến về việc giải quyết vụ án:

Căn cứ khoản 3 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015; Căn cứ các điều, 81, 82, 83,84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; đề nghị Hội đồng xét xử quyết định:

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn của bà Trần Thị Mỹ N đối với ông Trần Văn T.

Ông Trần Văn T vẫn được quyền trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Trần Đức N và bà Trần Thị Mỹ N tự nguyện cấp dưỡng nuôi con 1 tháng 500.000đồng kể từ tháng 12/2021 cho đến khi cháu N đủ 18 tuổi và có khả năng lao động. Bà Trần Thị Mỹ N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về án phí: Bà Trần Thị Mỹ N phải chịu 300.000đồng án phí thay đổi quyền nuôi con và 300.000đồng án phí cấp dưỡng nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Tòa án thụ lý giải quyết và xác định quan hệ tranh chấp “Thay đổi người nuôi con sau khi ly hôn” theo quy định tại khoản 3 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn ông Trần Văn T cư trú tại thôn T, xã C, huyện C, tỉnh Quảng Trị nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cam Lộ theo quy định tại khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về con chung: Theo bản án số 06/2018/HNGĐ-ST, ngày 30 tháng 8 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị xử giao cháu Trần Đức N, sinh ngày 27/8/2009 cho ông Trần Văn T được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; ông Triều không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Quá trình thu thập chứng cứ xác định bà

N bỏ nhà ra đi từ năm 2015 khi cháu Nhạc 6 tuổi, hiện nay cháu đang ở với ông T tại xã C, huyện Cam Lộ và đang học lớp 7 trường Tiểu học và THCS C, mọi chi phí sinh hoạt hàng ngày cũng như các khoản đóng góp ở nhà trường đều do ông T chi trả. Nhằm đảm bảo tính ổn định cuộc sống, đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của cháu N cũng như nguyện vọng của cháu là muốn ở với ông T. Do đó, chưa đủ căn cứ thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 84 Luật hôn nhân gia đình “người trực tiếp nuôi con không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con” nên không chấp nhận yêu cầu về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn của bà Trần Thị Mỹ N. Tiếp tục giao cháu Trần Đức N sinh ngày 27/8/2009 cho ông Trần Văn T chăm sóc nuôi dưỡng, bà N tự nguyện cấp dưỡng 1 tháng 500.000đồng kể từ tháng 12/2021 cho đến khi cháu N đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

[3] Về án phí: bà N phải chịu 300.000đồng án phí thay đổi quyền nuôi con và 300.000đồng án phí cấp dưỡng nuôi con.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; các điều, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án tuyên xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị Mỹ N về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn đối với ông Trần Văn T.

Ông Trần Văn T tiếp tục được chăm sóc nuôi dưỡng cháu Trần Đức N sinh ngày 27/8/2009 theo bản án số 06/2018/HNGĐ-ST, ngày 30 tháng 8 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị, bà Trần Thị Mỹ N cấp dưỡng nuôi con 1 tháng 500.000đồng từ tháng 12/2021 cho đến khi cháu N đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi

hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

2. Về án phí: Bà Trần Thị Mỹ N phải chịu 300.000đồng án phí thay đổi quyền nuôi con và 300.000đồng án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được trừ 300.000đồng vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 8.025.000đồng theo biên lai số AA/2014/0001994 ngày 01/12/2020 của Chi cục thi hành án Dân sự huyện Cam Lộ. Bà Trần Thị Mỹ N còn phải nộp thêm 300.000đồng án phí cấp dưỡng nuôi con. Số tiền tạm nộp dự phí còn lại 7.725.000đồng là khoản nộp dự phí cho vụ tranh chấp chia tài sản chung của vợ chồng sau ly hôn thụ lý số 97/2020/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 12 năm 2020.

3. Về quyền kháng cáo: Bà Trần Thị Mỹ N và ông Trần Văn T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Cam Lộ;
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- Chi cục THADS huyện Cam Lộ;
- Lưu hồ sơ.

**TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Hoài Thủy